



CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 03-CTr/TU
NGÀY 13/10/2025 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

MỤC TIÊU

Tỉ lệ trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia	95% trở lên (phổ thông từ 96% trở lên)
Trường phổ thông đủ điều kiện dạy học 2 buổi/ngày	100%
Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 - 5 tuổi	Năm 2029
Người trong độ tuổi hoàn thành cấp THPT và tương đương	Ít nhất 95%
Củng cố phổ cập giáo dục TH, THCS Xóa mù chữ	Mức độ 3 Mức độ 2
Nâng cao năng lực công nghệ, trí tuệ nhân tạo và năng lực tiếng Anh cho học sinh phổ thông	
Chỉ số giáo dục đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI)	Đạt từ 0,82 trở lên
Tỉ lệ người trong độ tuổi học sau THPT	Đạt 50% trở lên
Tỉ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Đạt 24% trở lên
Sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học phù hợp,tinh gọn; cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp đạt chuẩn quốc gia.	Đạt 100%
Thu hút giảng viên giỏi từ nước ngoài về làm việc tại các trường đại học, cao đẳng của tỉnh	Ít nhất 05 giảng viên
Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ về làm việc tại trường đại học	Ít nhất 15 người
Cán bộ, đảng viên tại các trường ĐH hoàn thành học vị Tiến sĩ	Ít nhất 15 người

ĐẾN NĂM 2030

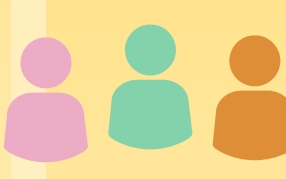
ĐẾN NĂM 2035

- Hiện đại hoá hệ thống giáo dục và đào tạo của tỉnh, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục có chất lượng
- Hoàn thành phổ cập trung học phổ thông và tương đương vào năm 2034
- Chỉ số giáo dục đóng góp vào chỉ số HDI đạt từ 0,88 trở lên
- Giáo dục đại học thuộc nhóm 70 trường hàng đầu cả nước
- Quảng Ninh là trung tâm nghiên cứu khoa học ứng dụng hàng đầu cả nước về du lịch - dịch vụ, ngôn ngữ, công nghệ, logistic và dịch vụ cảng biển
- Phát triển giáo dục nghề nghiệp đạt chuẩn quốc tế ở một số ngành mũi nhọn (công nghệ ô tô, điện tử, công nghệ thông tin, tự động hoá, năng lượng tái tạo,...)

ĐẾN NĂM 2045



Giáo dục và đào tạo Quảng Ninh thuộc nhóm 10 tỉnh, thành dẫn đầu cả nước về chất lượng giáo dục.



Mọi người dân có cơ hội học tập suốt đời



Cơ sở giáo dục đại học trở thành đại học đổi mới sáng tạo, thuộc nhóm đại học ứng dụng hàng đầu Việt Nam.



Phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trình độ ngang tầm khu vực và thế giới ở nhiều ngành mũi nhọn.

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1

Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động

- ➔ Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng trong toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị và nhân dân về tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, chủ trương của Đảng đối với giáo dục và đào tạo, Nghị quyết 71-NQ/TW và Chương trình hành động của tỉnh
- ➔ Đổi mới mạnh mẽ tư duy lãnh đạo; chuyển từ quản lý hành chính sang quản trị hiện đại, kiến tạo phát triển.
- ➔ Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ giáo dục và đào tạo.
- ➔ Tăng cường kiểm tra, giám sát, phát huy vai trò phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc; các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.

2

Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực và tăng cường tự chủ cho cơ sở giáo dục đi đôi kiểm tra, giám sát hiệu quả

Rà soát, ban hành cơ chế, chính sách đặc thù, bảo đảm công bằng, đặc biệt cho học sinh diện chính sách, nghèo, dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, khuyết tật, thực hiện nguyên tắc “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Xây dựng các chính sách hỗ trợ thiết thực cho học sinh, giáo viên: hỗ trợ ăn trưa, sữa học đường, khen thưởng, thu hút học sinh giỏi học ngành sư phạm, thu hút nhân lực chất lượng cao

Đầu tư cơ sở vật chất, hiện đại hóa thiết bị dạy học, xây dựng nhà công vụ cho giáo viên

Bảo đảm chi ngân sách giáo dục đạt tối thiểu 20% tổng chi ngân sách nhà nước, trong đó chi đầu tư ít nhất 5%.; hoàn thành sớm Chương trình mục tiêu quốc gia mới về hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2025 – 2030

Ưu tiên đất đai cho giáo dục, dành quỹ đất sạch, cho phép chuyển đổi linh hoạt sang đất giáo dục, ưu tiên trụ sở dôi dư của cơ quan nhà nước cho các cơ sở giáo dục.

Bảo đảm quyền tự chủ đầy đủ, toàn diện cho các cơ sở giáo dục đại học và nghề nghiệp. Khuyến khích hợp tác công - tư, mở rộng liên kết với viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp trong và ngoài nước cho các cơ sở giáo dục.



Tăng cường giáo dục toàn diện đức –trí – thể- mỹ, bồi đắp giá trị văn hoá, con người Quảng Ninh

Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, lý tưởng cách mạng; bồi đắp hệ giá trị con người Quảng Ninh với các phẩm chất: Bản lĩnh, Tự cường, Kỷ cương, Đoàn kết, Nghĩa tình, Hào sảng, Sáng tạo, Văn minh

Tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện tốt Bộ quy tắc ứng xử, Bộ tiêu chí văn hóa trường học, Đề án Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn minh, truyền thống văn hóa dân tộc, ý thức tuân thủ pháp luật trong học sinh, sinh viên tỉnh Quảng Ninh gắn với thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh.

Đẩy mạnh phối hợp gia đình - nhà trường - xã hội; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; quan tâm tham vấn tâm lý học đường, phòng chống bạo lực, ma túy; chú trọng xây dựng văn hóa học đường

Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy; tăng cường giáo dục đạo đức, lý tưởng, truyền thống, pháp luật, quốc phòng - an ninh

Chú trọng phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh theo định hướng “đức, trí, thể, mỹ” gắn với yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và kinh tế số

Chuyển đổi số toàn diện, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo

Hoàn thiện hạ tầng số đồng bộ, hiện đại

Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị, quản lý, tuyển sinh, hồ sơ điện tử; xây dựng cơ sở dữ liệu giáo dục liên thông với Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ sở dữ liệu tỉnh và quốc gia

Triển khai học liệu số, sách giáo khoa thông minh, kho học liệu dùng chung. Đẩy mạnh ứng dụng AI, công nghệ thực tế ảo trong dạy học

Thực hiện chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo (AI) cho người học, giáo viên, cán bộ quản lý. Đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số” trong cơ sở giáo dục



Xây dựng đội ngũ nhà giáo



Tuyển dụng và bố trí đủ công chức quản lý giáo dục có năng lực, trình độ cho Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hóa - Xã hội các địa phương



Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu giáo viên; 100% cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông được bố trí đủ giáo viên, nhân viên



100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, trong đó 35% đạt trình độ trên chuẩn. Chú trọng bồi dưỡng năng lực số, AI, STEM, ngoại ngữ



Sàng lọc, cho thôi chức vụ, chuyển vị trí công tác đối với cán bộ quản lý uy tín giảm sút, thiếu hiệu quả



Thực hiện tốt chính sách thu hút, tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao cho các cơ sở giáo dục và quan tâm xây dựng nhà công vụ cho giáo viên vùng khó khăn

Hoàn thiện mạng lưới trường lớp, cơ sở vật chất

Đảm bảo đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, ưu tiên đầu tư phòng học thực hành, trải nghiệm STEM/STEAM, không gian vui chơi, môi trường rèn luyện thể chất

Xây dựng trường phổ thông nội trú tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, biên giới, hải đảo

Rà soát, sắp xếp, tinh gọn mạng lưới cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh, đảm bảo:

- Giảm khoảng 50% các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, THCS, THPT
- Sáp nhập các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên tỉnh
- Tái cơ cấu Trường Đại học Hạ Long thành một trường Đại học đa ngành, đa lĩnh vực. Sáp nhập các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh vào Trường Cao đẳng Việt - Hàn thành một trường cao đẳng ngành nghề chất lượng cao.

Quy hoạch, xây dựng ít nhất 01 trường chuyên biệt cho trẻ, học sinh khuyết tật

7

Nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học, phát triển giáo dục thường xuyên, học tập suốt đời

Giáo dục mầm non

Xây dựng Chương trình giáo dục mới theo hướng thực hành, trải nghiệm STEM/STEAM, đổi mới phương pháp, lấy trẻ làm trung tâm

Giáo dục phổ thông

Tăng thời lượng khoa học, công nghệ, tin học, nghệ thuật, tích hợp năng lực số, trí tuệ nhân tạo.
Phần đầu đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai.
Dạy tiếng Trung tại địa bàn biên giới.
Phần đầu đến 2030 có ít nhất 02 học sinh đoạt giải khu vực, quốc tế

Giáo dục thường xuyên, học tập suốt đời

Phát triển trung tâm học tập cộng đồng theo hướng số hóa. Xây dựng “không gian học tập mở” tại thư viện, bảo tàng, thiết chế văn hóa

8

Phát triển giáo dục nghề nghiệp và đại học, tạo đột phá đào tạo nhân lực chất lượng cao



- Tiếp tục phát triển Trường Đại học Hạ Long trở thành một trong những trung tâm đào tạo nhân lực chất lượng cao của khu vực

- Đổi mới chương trình đào tạo theo hướng hiện đại, gắn với thị trường lao động và thế mạnh địa phương. Mở rộng đào tạo kép, đào tạo theo đặt hàng của doanh nghiệp

- Ưu tiên phát triển các ngành, lĩnh vực mũi nhọn: du lịch - dịch vụ, ngôn ngữ, logistics, dịch vụ cảng biển, chế biến - chế tạo, năng lượng, nông nghiệp công nghệ cao
- Thúc đẩy mô hình liên kết chặt chẽ giữa trường nghề, đại học với doanh nghiệp và viện nghiên cứu
- Khuyến khích và hỗ trợ cơ sở giáo dục đại học phát triển theo hướng đại học đổi mới sáng tạo, hình thành trung tâm đổi mới sáng tạo – khởi nghiệp gắn với nghiên cứu khoa học.

9

Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế



Mở rộng hợp tác giáo dục và đào tạo với Quảng Tây (Trung Quốc), 3 tỉnh Bắc Lào và các quốc gia có nền giáo dục tiên tiến, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh



Chủ động xúc tiến, thu hút đầu tư nước ngoài vào giáo dục đại học, nghề nghiệp; khuyến khích hình thành viện nghiên cứu, trung tâm đào tạo quốc tế tại tỉnh



Khuyến khích các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp hợp tác, liên kết đào tạo với các cơ sở uy tín quốc tế, đặc biệt với Trung Quốc, Nhật Bản, châu Âu



Đẩy mạnh giáo dục ngôn ngữ, lịch sử, văn hóa, địa lí Việt Nam trong các chương trình có yếu tố nước ngoài; quảng bá văn hóa, con người Quảng Ninh qua các chương trình giao lưu, hợp tác quốc tế

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY

